

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 10/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Đình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Văn Tiên.

2. Ông Nguyễn Khắc Thiện.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Phụng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Chà tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/HSST ngày 07 tháng 8 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

01. Họ và tên: G A C; Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1987.

Nơi sinh: Huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản N C, xã M T, Huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: 3/12.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: G A C - Đã chết và bà: L T M - Sinh năm: 1968.

Vợ: C T M - Sinh năm: 1988 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Từ trước đến nay bị cáo chưa bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ theo lệnh truy nã từ ngày 07/7/2020 tạm giam từ ngày 10/7/2020 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo G A C : Ông Bùi Đình Minh- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

02. Họ và tên: C A X; Tên gọi khác: Không - Sinh năm: 1944.

Nơi sinh: Huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản N C, xã M T, Huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng, nương; Trình độ văn hóa: Không.

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: C T D (tên gọi khác: C A D) - Đã chết và bà: G T M (tên gọi khác: G T C) - Đã chết.

Vợ: L T C - Sinh năm: 1941 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1989.

Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Từ trước đến nay bị cáo chưa bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2020, đến ngày 09/5/2020 bị cáo được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo được tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo C A X: Ông Phùng Việt Hoa - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

C T M - Sinh năm: 1988.

Trú tại: Bản N C, xã M T, Huyện M C, tỉnh Điện Biên.

C A L - Sinh năm: 1979.

Trú tại: Bản Ma Thì Hồ 2, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

S A C - Sinh năm: 1967.

Trú tại: Bản Huổi Xuân, xã Na Sang, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Người phiên dịch: Hồ A Làng - Sinh năm: 1992.

Trú tại: Bản Chiêu Ly, xã Sa Lông, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/4/2020, G A C từ nhà đi thăm người thân ở bản N C, xã M T, Huyện M C, trên đường đi Chứ gặp một người đàn ông, qua trao đổi Chứ mua của người này 01 gói heroine giá 1.100.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, Chứ về nhà dùng dao chia thành 05 gói, trong đó 01 gói to được gói bằng mảnh nilon màu xanh cất giấu ở trong đệm của giường ngủ; còn 04 gói nhỏ trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu đen, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 02 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng cất giấu ở trong tủ đựng bát đĩa trong nhà. Đến khoảng 12 giờ ngày 28/4/2020, C A X đến nhà Chứ hỏi mua ma túy, Chứ dùng dao trích một phần từ gói ma túy mà Chứ giấu ở giường rồi đưa cho Xế, bán với giá 40.000 đồng nhưng Xế chưa đưa tiền, phần ma túy còn lại Chứ vẫn để ở đệm chỗ giường ngủ.

Khoảng 12 giờ ngày 29/4/2020, S A C, trú tại bản Huổi Xuân, xã Na Sang, huyện Mường Chà cùng C A L, trú tại bản Ma Thì Hồ 2, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà rủ nhau đến nhà G A C để mua ma túy. Khi đến thì G A C không có nhà mà có một người đàn ông dân tộc Thái đang ở đó, tại nhà G A C thì S A C đưa cho Lồng 100.000 đồng góp để mua ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày thì C A X đến nhà G A C để mua Heroine thì có C A L, S A C và người đàn ông dân tộc Thái đang ở đó. Khi G A C đi làm ruộng về thì Lồng hỏi mua của Chứ 200.000 đồng ma túy, Chứ đi lại giường ngủ dùng dao chia gói Heroine mà Chứ đã giấu ở đó từ trước cắt ra một cục, phần còn lại Chứ vẫn gói và để vào chỗ cũ, Chứ mang cục Heroine lại bếp đưa cho Lồng sau đó Chứ đi ra phía cửa chính thì Xế đi theo sau hỏi Chứ còn ma túy bán cho Xế một ít khi nào có tiền Xế sẽ trả. Chứ đi lại giường lấy gói Heroine và dùng dao trích ra 02 phần dùng mảnh nilon màu trắng gói từng phần lại, phần còn lại Chứ vẫn gói bằng mảnh nilon màu xanh và để vào nếp gấp của đệm trên giường. Chứ đưa và bán cho Xế 02 gói Heroine với giá 50.000 đồng nhưng Xế chưa trả tiền cho Chứ. Khi Chứ vừa đưa ma túy cho Xế xong, Xế đi về phía Lồng và S A C đang ngồi ở bếp, khi đó G A C nhìn thấy Lồng và S A C đang sử dụng ma túy, Chứ có nói “không được dùng”, ngay lúc đó hồi 16 giờ 35 phút thì phát hiện thấy tổ Công tác công an huyện Mường Chà, G A C cùng 04 người còn lại bỏ chạy ra ngoài, C A X, C A L, S A C bị giữ lại còn G A C và người đàn ông dân tộc Thái bỏ chạy thoát. Khi Xế chạy ra ngoài thì Xế đã thả 02 gói heroine vừa mua được xuống dưới đất ở bờ rào ngay chỗ Xế đứng, tổ công tác yêu cầu Xế nhặt lên kiểm tra, Xế thừa nhận đó là ma túy của Xế, còn S A C và Lồng tự nguyện vào nhà G A C lấy 02 bơm kim tiêm vừa sử dụng ma túy giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C A X, thu giữ của Xế 02 gói Heroine có khối lượng 0,197 gam.

Hồi 19 giờ 25 phút ngày 29/4/2020, tổ công tác tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của G A C đã phát hiện và thu giữ 05 gói Heroine của G A C có khối lượng 7,14 gam, trong đó 01 gói thu ở trong nếp gấp của đệm ở giường ngủ, 04 gói ở trong tủ đựng bát đĩa và số tiền 3.183.000 đồng trong chăn để trên giường. Sau khi bị phát hiện và bỏ trốn, ngày 07/7/2020, G A C bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng ngày 29/4/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà xác định khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của C A X là 02 gói chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine gói thứ nhất có khối lượng là 0,139 gam, trích mẫu gửi giám định 0,046 gam kí hiệu M1 còn lại 0,093 gam; gói thứ hai có khối lượng 0,058 gam trích toàn bộ gửi giám định ký hiệu M2. Vật chứng thu giữ khi khám xét tại nhà của G A C là 05 gói chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine: Gói thứ nhất có khối lượng 6,609 gam trích mẫu gửi giám định 0,058 gam ký hiệu M3, còn lại 6,551 gam; gói thứ hai có khối lượng 0,048 gam trích toàn bộ gửi giám định ký hiệu M4; gói thứ ba có khối lượng 0,026 gam trích toàn bộ gửi giám định ký hiệu M5; gói thứ tư có khối lượng 0,016 gam trích toàn bộ gửi giám định ký hiệu M6; gói thứ năm có khối lượng 0,441 gam trích toàn bộ gửi giám định ký hiệu M7.

Tại bản kết luận giám định số: 386/GĐ-PC09 ngày 08/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 07 mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của G A C và C A X được kí hiệu từ M1 đến M7 gửi giám định là chất

ma túy loại heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo C A X là 0,197 gam. Khối lượng vật chứng thu giữ qua khám xét nhà ở của bị cáo G A C là 7,14 gam. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-MC, ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo G A C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo C A X về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Chứ và Xế cả về tội danh và điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo G A C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo C A X từ 13 tháng đến 15 tháng tù về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 6,644 gam heroine còn lại sau khi trừ mẫu giám định; 02 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 mảnh ni lông màu trắng; 02 mảnh ni lông màu xanh; 01 mảnh ni lông màu đen; 02 mảnh ni lông màu hồng; 02 bom kim tiêm. Trả lại cho chị C T M số tiền 3.183.000 đồng.

Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo Chứ bán ma túy cho Lồng mà có, trong quá trình bỏ chạy bị cáo đã làm rơi mất, nhưng đó là tiền do phạm tội mà có cần truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo G A C, do bị cáo không biết lai lịch của người này nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Việc C A L và S A C tự ý sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của G A C mà không thuê, mượn địa điểm. Khi G A C thấy Lồng và S A C sử dụng ma túy thì Chứ đã không đồng ý và do ngay sau đó phát hiện thấy tổ công tác làm nhiệm vụ thì G A C đã bỏ chạy, ngoài ra việc người đàn ông dân tộc Thái sử dụng ma túy tại nhà G A C thì Chứ không biết. Vì vậy, hành vi này của G A C không cấu thành tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C A L và S A C, Công an huyện Mường Chà đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lồng và Chứ theo các Quyết định số 17, 18 ngày 24/7/2020, hình thức xử phạt cảnh cáo.

Nguồn gốc 02 gói Heroine có khối lượng 0,197 gam thu giữ của C A X là Xế đã mua của G A C. Vì vậy, G A C ngoài phải chịu trách nhiệm 05 gói Heroine có khối lượng 7,14 gam của Chứ thu giữ khi khám xét tại nhà thì Chứ phải chịu trách

nhiệm đối với 02 gói Heroine có khối lượng 0,197 gam mà Chứ đã bán cho Xế. Tổng khối lượng ma túy mà Chứ phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,197 gam + 7,14 gam = 7,337 gam

Bị cáo G A C bán cho C A L 01 cục Heroine nhưng Lồng cùng S A C sử dụng hết, vì vậy không xác định được khối lượng số ma túy mà bị cáo G A C đã bán cho Lồng.

Theo lời khai của C T M là vợ của G A C khai nhận Mê không biết việc G A C bán ma túy và ngày 29/4/2020, Mê không biết C A X, C A L, S A C, người đàn ông dân tộc Thái đến nhà Mê để làm gì.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo G A C không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo, đồng thời miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo C A X không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là 12 tháng tù đối với bị cáo, đồng thời đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo G A C và C A X khai nhận toàn bộ hành vi của mình cụ thể

Ngày 27/4/2020 bị cáo G A C đi thăm người thân tại bản Nậm Cang, xã Mường Tùng, huyện Mường Tùng, tỉnh Điện Biên. Trên đường đi bị cáo gặp một người đàn ông không biết tên địa chỉ của người này, qua trao đổi bị cáo đã mua được của người đàn ông đó 01 gói heroine với giá 1.100.000 đồng với mục đích là để bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu đem về nhà dùng dao chia thành 5 gói, trong đó có 01 gói to bị cáo cất giấu ở dưới đệm ngủ và 04 gói nhỏ bị cáo cất giấu ở trong tủ đựng bán dũa. Ngày 28/4/2020 bị cáo lấy gói ma túy cất giấu dưới đệm dùng dao trích ra một phần bán cho Chang A Xế với giá 40.000 đồng. Ngày 29/4/2020 sau khi bị cáo đi làm về đến nhà thì có C A L, S A C và C A X ở trong nhà bị cáo và đồng thời Lồng hỏi mua ma túy với bị cáo, bị cáo đồng ý bán cho Lồng 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó bị cáo tiếp tục bán cho Xế 02 gói ma túy với giá là 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Lồng cùng với S A C đã sử dụng hết ma túy, còn Xế chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang còn bị cáo Chứ bỏ chạy.

Căn cứ vào hành vi các bị cáo đã thực hiện cùng với các tài liệu khác đã được chứng minh có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo G A C đã nhiều lần bán Heroine, cụ thể lần thứ nhất vào ngày 28/4/2020 bán cho C A X 01 gói với giá 40.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 29/4/2020 bán cho Lồng 01 cục với giá 200.000 đồng và Xế 02 gói có khối lượng 0,197 gam với giá 50.000 đồng, ngoài ra Chứ còn cất giấu 05 gói Heroine có khối lượng 7,14 gam. Mục đích để bán kiếm lời. G A C còn bán ma túy với nhiều người do trong cùng một lần phạm tội Chứ đã bán Heroine cho hai người đó là lần vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/4/2020 Chứ đã bán cho Lồng 01 cục và ngay sau đó bán cho Xế 02 gói Heroine. Tổng khối lượng Heroine mà Chứ phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,197 gam + 7,14 gam = 7,337 gam. Vậy những hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung tăng nặng, "phạm tội hai lần trở lên, đối với hai người trở lên, heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" do đó xác định đủ căn cứ buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c, i khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo C A X bị cáo mua ma túy có tổng khối lượng 0,197 gam để tàng trữ sử dụng nên đủ căn cứ buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ theo quy định của pháp luật. Như vậy, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận các bị cáo đều tỏ ra hối hận về hành vi của mình và không có ý kiến gì bổ sung đối với hành vi của mình đã thực hiện.

Căn cứ các hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào khối lượng ma túy thu được, Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo G A C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo C A X đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai theo tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm :

b) Phạm tội 02 lần trở lên; c) Đối với 02 người trở lên; i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo cho thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đều là những hành vi nguy hiểm cho xã hội. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo G A C thuộc trường hợp rất nghiêm trọng có khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo C A X là hành vi nghiêm trọng có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù. Khi phạm tội các bị cáo đều nhận thức được tác hại mà ma túy gây ra cho sức khỏe của con người, ảnh hưởng xấu đến gia đình, xã hội và là hành vi vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm. Nhưng các bị cáo vẫn bất chấp tất cả, coi thường kỷ cương phép nước cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Để kiếm tiền nhanh mà không phải mất mồ hôi công sức bị cáo Chứ đã mua ma túy về cất giấu với mục đích là chia thành những gói nhỏ bán kiếm lời. Để thỏa mãn cho nhu cầu nghiện hút bị cáo C A X mua ma túy cất giấu để sử dụng. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Trong vụ án này không mang tính đồng phạm vì các bị cáo thực hiện hành vi với mục đích khác nhau. Nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo C A X là do mua của bị cáo G A C. Do vậy bị cáo Chứ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy của bị cáo bị thu giữ và cả tổng khối lượng ma túy của bị cáo Xế bị thu giữ ($7,14 \text{ gam} + 0,197 \text{ gam} = 7,337 \text{ gam}$).

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều sinh ra và lớn lên trong gia đình nông dân thuần túy, được bố mẹ nuôi dưỡng, bị cáo Xế không đi học ở nhà lao động, sản xuất cùng gia đình, bị cáo Chứ học hết lớp 3/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động, sản xuất cùng gia đình, các bị cáo đến tuổi trưởng thành đều xây dựng gia đình riêng. Bị cáo Xế tuổi đã cao, các con đều đã trưởng thành, bị cáo Chứ tuổi đời còn rất trẻ, lẽ ra các bị cáo phải tu chí làm ăn lương thiện, sống tuân thủ pháp luật, rèn luyện bản thân không sa vào tệ nạn xã hội để cho con cháu noi theo mới phải. Nhưng các bị cáo không làm được như vậy, bị cáo Chứ để có tiền chi tiêu bản thân bị cáo bất chấp pháp luật cố tình mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Bị cáo Xế chỉ ăn chơi đua đòi bạn bè lao vào con đường nghiện chất ma túy cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc đối với các bị cáo để răn đe phòng ngừa chung đối với toàn xã hội, khi ma túy vẫn đang là nguyên nhân đe dọa sự ổn định về cuộc sống cũng như về tài sản của mọi người.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Ngoài ra bị cáo Xế là người trên 70 tuổi khi quyết định hình phạt cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Như vậy khi quyết định hình phạt HĐXX cần xét, trong cuộc sống việc tuân thủ pháp luật, nhân thân, hành vi mà các bị cáo đã thực hiện để áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ mà các bị cáo đã gây ra. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Do đó cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về tài sản của gia đình các bị cáo do Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà xác lập, gia đình các bị cáo kinh tế rất khó khăn, thu nhập chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Hơn nữa, bị cáo Xế là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà bên trong có chứa đựng 0,093 gam chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 mảnh nilông màu trắng là vật nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng và những vật dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà bên trong có chứa đựng 6,551 gam chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine; 01 phong bì niêm phong ban đầu; 02 mảnh nilông màu xanh; 01 mảnh nilông màu đen; 02 mảnh nilông màu hồng là vật nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sử dụng và những vật dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà bên trong có chứa đựng 01 bơm kim tiêm là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà bên trong có chứa đựng 01 bơm kim tiêm là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.183.000 đồng Công an thu giữ khi khám xét nhà bị cáo Chử. Trong quá trình điều tra cũng tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị C T M là vợ của bị cáo đều khai đó là số tiền do gia đình bị cáo đi vay tiền ngân hàng chính sách xã hội mà có. Bị cáo đề nghị trả lại số tiền đó cho vợ bị cáo chị C T M và chị Mê cũng có đề nghị xin lại số tiền trên nên cần trả lại cho chị Mê là phù hợp. Tuy nhiên cần tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án đối với số tiền cần truy thu của bị cáo G A C để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 200.000 đồng bị cáo Chứ bán ma túy cho Lồng mà có, trong quá trình bỏ chạy bị cáo đã làm rơi mất, nhưng đó là tiền do phạm tội mà có cần truy thu nộp sung quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Chứ, do bị cáo không biết tên và địa chỉ của người đàn ông đó nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

C A L và S A C mua Heroine của G A C nhưng đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy đã mua, vì vậy không có cơ sở để xử lý C A L và S A C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Việc C A L và S A C và người đàn ông dân tộc Thái tự ý sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo Chứ, bị cáo không đồng ý và không biết nên hành vi này của bị cáo Chứ không cấu thành tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C A L và S A C, Công an huyện Mường Chà đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lồng và Chứ theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[7] Những đề nghị của người bào chữa cho bị cáo G A C là có cơ sở nên cần được xem xét. Đối với người bào chữa cho bị cáo C A X đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ xem xét, đối với đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là 12 tháng tù là chưa có đủ điều kiện xem xét, vì khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào nhân thân, quá trình sinh sống việc tuân thủ pháp luật của bị cáo.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó cần miễn toàn bộ phí HSST cho các bị cáo là phù hợp.

[9] Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo và những người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lý trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: - Bị cáo G A C phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo G A C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 07/7/2020.

- Bị cáo C A X phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo C A X 13 (mười ba) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 12 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng sau:

01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà bên trong có chứa đựng 0,093 gam chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 02 mảnh nilông màu trắng.

01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà bên trong có chứa đựng 6,551 gam chất bột nén màu trắng đục nghi là heroine; 01 phong bì niêm phong ban đầu; 02 mảnh nilông màu xanh; 01 mảnh nilông màu đen; 02 mảnh nilông màu hồng.

01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà bên trong có chứa đựng 01 bơm kim tiêm.

01 phong bì niêm phong vật chứng của cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Chà bên trong có chứa đựng 01 bơm kim tiêm.

- Truy thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo G A C nộp ngân sách nhà nước.

- Trả lại số tiền 3.183.000 đồng cho chị C T M - Sinh năm: 1988, trú tại: Bản N C, xã M T, Huyện M C, tỉnh Điện Biên, nhưng khấu trừ 200.000 đồng số tiền phải truy thu của bị cáo Chử để nộp ngân sách nhà nước, còn trả lại cho chị Mê 2.983.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 10/9/2020. Người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những gì liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 10/9/2020. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo những gì liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- THA huyện MC;
- Đội điều tra CA huyện MC;
- Bộ phận NVHS CA H MC;
- Phòng GDKT TA tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- Những người bào chữa;
- NCQLNVLQ;
- UBND xã Mường Tùng thay cho thông báo;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dinh